

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BA ĐỒN
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2019/HS-ST
Ngày: 25 - 4 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BA ĐỒN, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Dương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Chí Tình và ông Nguyễn Xuân Hưng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Ông Mai Anh Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 04 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 18/2019/TLST-HS ngày 03/4/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2019/QĐXXST-HS ngày 12/4/2019 đối với bị cáo:

Trần Trọng B, sinh ngày 17 tháng 02 năm 1983 tại Quảng Bình; Nơi cư trú: Thôn Tân A, xã Quảng Th, huyện Quảng Tr, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: Lớp 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Th và bà Nguyễn Thị H; vợ: Lê Thị H; con: 02 đứa (Lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2017); Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: ngày 09/6/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch xử phạt 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 36 tháng về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 09/01/2019 đến ngày 18/01/2019 thì được thay đổi biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Chị Lê Thị H – sinh năm 1989, nơi cư trú: thôn Tân A, xã Quảng Th, huyện Quảng Tr, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 09/01/2019, Trần Trọng B điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 73A-107.14 nhãn hiệu HUYNDAI ACCENT vào thôn Thanh Kh, xã Thanh Tr, huyện Bố Tr, tỉnh Quảng Bình chơi. Tại đây, B gặp một người đàn ông không rõ tên, địa chỉ hỏi B “Anh có mua pháo không”, B đồng ý và mua hai mươi hộp pháo

loại 36 quả với số tiền 9.000.000 đồng của người đàn ông nói trên. Số pháo trên được đựng trong 20 hộp giấy, có hình dạng lập phương, bề mặt hộp có nhiều màu sắc và in dòng chữ “CHONGKOL CO853”. Bằng bỏ số pháo mua được vào một thùng cát tông, cất lên xe ô tô rồi vận chuyển về nhà. Khi đến đoạn đường bê tông bên cạnh quán bida Bon Bon thuộc Khu phố 2, phường Ba Đ, thị xã Ba Đ thì bị Tổ công tác Công an thị xã Ba Đôn phát hiện bắt quả tang.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tạm giữ: Tạm giữ 01 thùng giấy cát tông màu vàng có kích thước 20x30x70cm; tạm giữ 20 hộp giấy, có hình dạng lập phương, bề mặt hộp có nhiều màu sắc và in dòng chữ “CHONGKOL CO853” có tổng khối lượng là 27,6kg.

Đối với chiếc xe ô tô biển kiểm soát 73A-107.14 nhãn hiệu HUYNDAI ACCENT màu trắng khi bắt B phạm tội quả tang là tài sản chung của bị cáo Trần Trọng B và chị Lê Thị H (là vợ của bị cáo), việc bằng dung xe để chở pháo chị H không biết, nên cơ quan điều tra công an thị xã Ba Đôn đã trả lại cho chủ sở hữu.

Tại Bản kết luận giám định số 147/GĐ-PC09 ngày 14/01/2019, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình đã kết luận: mẫu gửi giám định là pháo, có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi đốt có gây tiếng nổ), có khối lượng 27,6kg.

Tại Bản Cáo trạng số 18/CT-VKSNDTXBĐ ngày 02 tháng 4 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đôn, tỉnh Quảng Bình đã truy tố bị cáo Trần Trọng B về tội “Vận chuyển hàng cấm” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đôn vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; Điểm s, t khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Trọng B từ 18 tháng đến 24 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 tháng đến 48 tháng.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đôn đã truy tố và phát biểu quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, bị cáo không tranh luận và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Ba Đôn, Điều tra viên; cơ quan Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đôn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì.

[2] Về hành vi phạm tội: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Trần Trọng B thừa nhận: khoảng 14 giờ ngày 09/01/2019, sau khi mua pháo của

một người đàn ông không rõ tên, địa chỉ; Trần Trọng B đã vận chuyển 20 hộp pháo nổ có khối lượng là 27,6kg về nhà mình để sử dụng. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác mà cơ quan điều tra đã thu thập được. Như vậy đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Trần Trọng B phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an trên địa bàn, xâm phạm đến chính sách cấm tàng trữ, vận chuyển hàng cấm của Nhà nước. Mặc dù biết rõ pháo nổ là mặt hàng bị nhà nước nghiêm cấm tàng trữ, vận chuyển trái phép dưới mọi hình thức, nhưng vì coi thường pháp luật, bị cáo vẫn cố tình vi phạm. Vì vậy, cần có một hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục và mang tính phòng ngừa chung.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra bị cáo đã tích cực hợp tác với cơ quan điều tra trong quá trình giải quyết vụ án. Vì vậy, cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các Điểm s, t khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự khi lượng hình là có căn cứ; Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về hình phạt: Hội đồng xét xử thấy rằng, hành vi của bị cáo là ít nghiêm trọng, có nơi cứ trú rõ ràng, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Vì vậy, không cần phải cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội mà cần cho bị cáo được cải tạo, giáo dục tại địa phương là cũng đủ nghiêm và phù hợp với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[6] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã trả lại 01 xe ô tô biển kiểm soát 73A-107.14 nhãn hiệu HUYNDAI ACCENT màu trắng cho chủ sở hữu; bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không ai có ý kiến gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với vật chứng là 01 thùng giấy cát tông là vật không còn giá trị sử dụng; pháo đã thu giữ tại bị cáo Trần Trọng B, sau khi giám định là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi đốt gây tiếng nổ), sau giám định hoàn trả 24,84k g, cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Đối với người đàn ông lạ mặt đã bán pháo cho bị cáo B, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Ba Đồn chưa xác định được nên không có cơ sở để giải quyết, khi nào xác minh làm rõ sẽ xử lý sau.

[8] Đối với phần trình bày luận tội và đề nghị của đại diện viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn tại phiên tòa là phù hợp cần được chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố: Bị cáo Trần Trọng B phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; các điểm s, t khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Trọng B 18(mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 36(ba mươi sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 25/4/2019).

Giao bị cáo Trần Trọng B cho Ủy ban nhân dân xã Quảng Th, huyện Quảng Tr, tỉnh Quảng Bình giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì áp dụng theo khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử: Tịch thu tiêu hủy 01 thùng giấy cát tông; 24,84kgpháo (tất cả có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan điều tra công an thị xã Ba Đồn và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Ba Đồn ngày 08/4/2019).

5. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử buộc bị cáo Trần Trọng B phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử lại theo trình tự phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- VKSND thị xã Ba Đ;
- Công an thị xã Ba Đ;
- Chi cục THADS thị xã Ba Đ;
- THA phạt tù;
- Người tham gia tố tụng;
- LưuVP; Hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Văn Dương